

Bản án số: 29/2020/HS-ST
Ngày 18-5-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU – TỈNH QUẢNG NINH**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông **Phạm Ngọc Bình**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Bùi Quốc Tuấn**
2. Ông **Nguyễn Văn Bảy**.

Thư ký phiên tòa: bà **Vũ Thị Thúy Hằng**, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: bà **Phạm Thị Thu Hường**- Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2020, tại Phòng xử án, Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2020/TLST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2019/QĐXXST ngày 06 tháng 5 năm 2020 của Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đối với bị cáo:

Họ và tên: **Họ và tên: Đào Văn T**, tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 09/09/1987, tại huyện N, tỉnh Thanh Hóa; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú/cư trú hiện nay: Thôn L, xã H, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Đào Trọng T= và bà Trịnh Thị N; có vợ là Võ Thị Mộng H, sinh năm 1988 (đã ly hôn và 01 con, sinh năm 2015; Tiền án: Ngày 13/3/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xử phạt 09 (chín) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”; Tiền sự: Chưa có. Bị bắt quả tang ngày 19/12/2019, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 55 phút ngày 19/12/2019 tại khu vực đường đê thuộc thôn Tân Thành, xã Bình Dương, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, qua công tác tuần tra Công an thị xã Đông Triều phát hiện bắt quả tang Đào Văn T có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy, thu giữ trong tất chân bên phải T đang đi 01(một)

gói giấy màu trắng bên trong có 04 (bốn) gói giấy đều chứa chất bột màu trắng. Ngoài ra còn thu giữ của T 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu đen và số tiền 60.000 đ (Sáu mươi nghìn đồng).

Tại Bản kết luận giám định số 1044/ GĐMT ngày 24/12/2019, của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Chất bột màu trắng trong 04 (bốn) gói giấy thu giữ của Đào Văn T ký hiệu từ M1 đến M4 gửi giám định là chất ma túy, Loại Heroine, tổng khối lượng **0,461 gam** (Không phẩy bốn sáu một gam). (Bút lục số 20).

(Heroine nằm trong Danh mục I, STT:09; Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ Ban hành các danh mục chất ma túy và tiền chất). và tiền chất).

Quá trình điều tra, Đào Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Về nguồn gốc số ma túy T khai: Khoảng 15 giờ ngày 19/12/2019, T đón xe khách đi ra khu vực ngã tư Loong Tòng, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh, tìm mua ma túy. Tại đây Tâm gặp và thỏa thuận mua của một người đàn ông (không rõ lai lịch, địa chỉ) 400.000đ (bốn trăm nghìn đồng) ma túy loại Heroine, sau đó được người đàn ông đưa cho một gói giấy màu trắng bên trong có 04 (bốn) gói giấy nhỏ bên trong đều chứa chất ma túy loại Heroine. Sau khi giao tiền và nhận được ma túy T đi đến chỗ vắng, bỏ một gói giấy nhỏ rồi lấy một phần ra để sử dụng. Số ma túy còn lại T cất giấu vào phía trong tất đeo ở bàn chân phải mục đích để sử dụng và đón xe khách đi về khu vực cổng tỉnh Quảng Ninh, thuộc xã Bình Dương, thị xã Đông Triều thì bị phát hiện bắt quả tang.

Tại bản Cáo trạng số 27/CT-VKS-ĐH ngày 06 tháng 3 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Đào Văn T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c, khoản 1, Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật như nội dung bản Cáo trạng; đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Đào Văn T từ 18 đến 24 tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt 19/12/2019. Không áp dụng hình phạt bổ sung. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị trả lại bị cáo Đào Văn T chiếc điện thoại đã thu giữ của bị cáo và 60.000 đồng (*nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án*)

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Triều và Điều tra viên; của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra đều hợp pháp và đúng trình tự tố tụng.

[2] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Đào Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố. Kết hợp với lời khai của người chứng kiến và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: Sơ đồ, bản ảnh hiện trường; biên bản niêm phong vật chứng, kết luận giám định... Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 19 giờ 55 phút ngày 19/12/2019 tại khu vực đường đê thuộc thôn Tân Thành, xã Bình Dương, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, Đào Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 04 (bốn) gói giấy chứa chất ma túy, loại Heroine, tổng khối lượng 0,461 gam (Không thấy bốn sáu một gam), nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến khách thể là các quy định của nhà nước về quản lý, sử dụng chất gây nghiện. Bị cáo là người đã trưởng thành. Mặc dù nhận thức được đầy đủ tác hại của ma túy nhưng bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi tàng trữ ma túy để thỏa mãn cơn nghiện. Hành vi của bị cáo đã cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm c khoản 1 - Điều 249- Bộ luật hình sự.

[4] Điều 249 Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”.

[5] Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều và quan điểm của kiểm sát viên thực hành quyền công tố nhà nước tại phiên tòa truy tố bị cáo ra xét xử trước Tòa án theo tội danh và điều luật đã viện dẫn là hoàn toàn có cơ sở pháp luật, đúng người, đúng tội, không oan, cần chấp nhận. Việc đưa bị cáo ra xét xử công khai và áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra là cần thiết.

[6] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Sau khi phạm tội, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 Bộ luật hình sự; Tuy nhiên, bị cáo đã có 01 tiền án về tội “*Trộm cắp tài sản*” chưa được xóa án tích, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải áp dụng một mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo ý nghĩa giáo dục riêng, phòng ngừa chung.

[7] Về vật chứng vụ án:

- 01 (một) điện thoại hiệu Masstel của bị cáo và số tiền 60.000 đồng là tài sản cá nhân của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội, nên tuyên trả lại cho bị cáo.

- Số ma túy hoàn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

[8] *Về án phí*: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] *Về hình phạt bổ sung*: bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[10] *Về quyền kháng cáo*: bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo **Đào Văn T** phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo **18** (*mười tám*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt **19/12/2019**.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (*một*) phong bì niêm phong đựng mẫu vật hoàn lại sau giám định.

- Trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại di động hiệu Masstel và số tiền **60.000** đồng.

(Tình trạng vật chứng thể hiện tại biên bản giao nhận vật chứng số 40 ngày 6/3/2020 giữa Công an thị xã Đông Triều và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều).

Áp dụng: Khoản 2 Điều 136; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14.

Buộc bị cáo phải chịu **200.000** (*hai trăm nghìn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, báo cho biết quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thị xã Đông Triều;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan Điều tra, Cơ quan THA hình sự, Nhà tạm giữ - Công an thị xã Đông Triều;
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều; Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Ngọc Bình